

Bản án số: **33**/2021/HS-ST
Ngày 20-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh

2. Ông Võ Văn Liềm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Hồ Thị Bé Ng**, sinh năm 1992; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371541679, nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn G1 và bà Thị H2 (đã chết), chồng là Bùi Tân CL và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

2. **Nguyễn Hồng L**, sinh ngày 01/01/1988; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371238350; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị N3, bị cáo chưa có vợ con, anh chị em ruột có 06 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1992. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

3. **Thị Bạch T**, sinh năm 1981; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT1, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371045176; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Kh1 và bà Thị S1, có chồng là Danh

Hoàng H1 và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

4. **Đỗ Thị D**, sinh ngày 01/01/1965; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370320605; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Th1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch1, có chồng là Nguyễn Văn K1 và 02 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1986. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 32 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

5. **Đoàn Thị N**, sinh năm 1970; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370725541; nghề nghiệp: Chạy đò; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị B1 (đã chết), có chồng là Huỳnh Văn M và 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

6. **Nguyễn Thị N1**, sinh ngày 09/02/1964; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370226290; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N2 (đã chết), bị cáo không có chồng con; anh chị em ruột có 07 người, lớn sinh năm 1951, nhỏ sinh năm 1970. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 30 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

7. **Hà Mộng T1**, sinh năm 1985; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371045321; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Thanh Ph và bà Bùi Thị K, có chồng là Nguyễn Minh Kh (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31 ngày 28/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Bùi Tấn CL, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

2/ Anh Nguyễn VL, sinh năm 1970. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

3 Chị Châu KĐ, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp HT, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/5/2021 lực lượng Công an huyện Gò Quao bắt quả tang tụ điểm đánh bạc hình thức chơi bài ngẫu hằm 05 lá ăn thua bằng tiền tại căn nhà hoang thuộc ấp Hòa Thạnh, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng Công an huyện Gò Quao tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Đỗ Thị D, Hà Mộng T1, Hồ Thị Bé Ng và Nguyễn Thị Tr và tạm giữ các đồ vật liên quan đến hành vi đánh bạc gồm: 50 (năm mươi) lá bài tây; 16 (mười sáu) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu lát viền màu đỏ kích thước 1,6m x 2m; Tiền Việt Nam thu tại hiện trường 6.770.000 đồng (sáu triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng). Tạm giữ trên người các đối tượng tổng số tiền VNĐ là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng); **07 (bảy) điện thoại di động các loại.**

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 14 giờ ngày 21/5/2021 các bị cáo Nguyễn Thị N1, Đoàn Thị N, Thị Bạch T và Hồ Thị Bé Ng tập trung tại ngôi nhà hoang thuộc ấp Hòa Thạnh, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để đánh bài ngẫu hằm ăn tiền. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày các bị cáo Nguyễn Hồng L, Đỗ Thị D, Hà Mộng T1 và các đối tượng Bùi Tấn CL, Nguyễn VL, Châu KĐ, Nguyễn Thị T5 và người tên Dũng Heo đến cùng tham gia. Hình thức chơi bài Ngẫu Hằm (bài tây 52 lá) gồm có một tụ cái và nhiều tụ tay em. Cái làm xoay vòng mỗi tụ 03 ván thì xuống cái, đến lượt ai bỏ cái thì người kế tiếp làm. Mỗi tụ có 05 lá phân ra 03 lá bù (mười nút) hoặc tây, còn lại 02 lá điểm nút so sánh điểm ăn thua. Nếu phân ra 03 lá trong số 05 lá không có tụ bù thì “mậu” là bài nhỏ nhất. Trường hợp phân ra 03 lá bù, 02 lá còn lại bù hoặc 02 lá tây thì gọi là “sụp hằm” lớn nhất thắng hết. Tụ cái ăn thua với các tụ còn lại. Các bị cáo đặt ăn thua từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo mang theo đánh bạc như sau: Bị cáo Nguyễn Hồng L mang theo số tiền đánh bạc là 3.095.000 đồng và chơi ăn thêm 600.000 đồng, bị cáo làm cái 03 bàn thì đưa cho bị cáo Ng tiền xâu 20.000 đồng. Số tiền còn lại bị thu giữ khi bắt quả tang là 3.675.000 đồng. Bị cáo Đỗ Thị D mang theo tổng số tiền tham gia đánh bạc 1.590.000 đồng, bị cáo chơi và thua hết 300.000 đồng, số tiền còn lại 1.290.000 đồng đang cầm trên tay thì bị bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Thị N1 khi đánh bạc mang theo số tiền đánh bạc là 475.000 đồng, bị cáo chơi và thua hết 200.000 đồng, bị cáo còn lại 275.000 đồng khi bị bắt quả tang. Bị cáo Thị Bạch T khi đánh bạc mang theo số tiền dùng vào đánh bạc là 2.560.000 đồng, thời điểm Công an bắt quả tang bị cáo xác định ăn thêm vài trăm ngàn để trên chiếu bạc bị tạm giữ cùng tiền tang vật. Bị cáo Hà Mộng T1 mang theo số tiền 530.000 đồng để tham gia đánh bạc, bị cáo chơi thua hết 200.000 đồng, còn lại 330.000 khi Công an vào bắt quả tang bị cáo bỏ chạy và đánh rơi mất. Bị cáo Đoàn Thị N mang theo tổng số tiền 5.600.000 để tham gia đánh bạc, bị cáo lấy ra 600.000 đồng chơi trước và ăn thêm 400.000 đồng. Khi bị bắt quả tang bị cáo để 1.000.000 đồng trên chiếu bạc, còn lại 5.000.000 đồng bị cáo cất dấu vào tủ

cây gần nơi bị cáo đánh bạc và bị Công an tạm giữ đưa vào tiền tang. Bị cáo Hồ Thị Bé Ng mang theo tổng số tiền 6.000.000 đồng khi vào sòng bạc, bị cáo lấy ra số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc, bị cáo chơi thua hết 900.000 đồng, số tiền còn lại bị tạm giữ khi bị bắt quả tang. Các bị cáo xác định trong số những người bị bắt quả tang thì Nguyễn Thị Tr không có tham gia chơi đánh bạc. Các đối tượng Bùi Tấn CL, Nguyễn VL, Châu KĐ nghỉ chơi khoảng 30 phút trước khi Công an vào bắt quả tang, còn lại Nguyễn Thị T5 và người tên Dũng Heo chạy thoát. Bị cáo Hồ Thị Bé Ng là người cung cấp bài cho các con bạc, sau khi xuống cái ăn thì cho bị cáo Ng tiền xâu 10.000 đồng đến 20.000 đồng để bị cáo Ng mua bài mới ngày sau chơi tiếp. Bị cáo Ng xác định sòng bạc trên hoạt động được 04 ngày, mỗi ngày bị cáo nhận tiền xâu bình quân là 100.000 đồng, bị cáo mua bài hết 50.000 đồng, còn lại thu lợi số tiền 50.000 đồng. Riêng ngày 21/5/2021 bị cáo để tiền xâu trên chiếu bạc đã bị tạm giữ. Như vậy, tổng số tiền thu lợi bất chính trong 03 ngày thu tiền xâu của bị cáo Hồ Thị Bé Ng là 150.000 đồng. Vào ngày 21/5/2021 Cơ quan điều tra chứng minh các bị cáo sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc tổng cộng là **17.100.000** đồng. Còn lại những người chạy thoát không xác định được mức độ ăn thua bao nhiêu.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Đỗ Thị D, Hà Mộng T1, Hồ Thị Bé Ng đánh bạc bằng hình thức bài ngẫu hăm 05 lá trong ngày 21/5/2021 là **17.100.000** đồng (mười bảy triệu một trăm ngàn đồng). Trong đó: Số tiền bị cáo Nguyễn Hồng L dùng vào đánh bạc 3.675.000 đồng; Thị Bạch T 2.560.000 đồng; Nguyễn Thị N1 475.000 đồng; Đỗ Thị D 1.590.000 đồng; Hà Mộng T1 tham gia 530.000 đồng; Hồ Thị Bé Ng 1.500.000 đồng và tiền thu giữ tại hiện trường là 6.770.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành phân loại xác định các đồ vật tạm giữ không liên quan đến vụ án đã xử lý trao trả cho các bị cáo và những người có liên quan đến vụ án như sau:

- Trả cho bị cáo Đoàn Thị N một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo, màu trắng, số Imei: 8676520403376477 (đã qua sử dụng).

- Trả cho bị cáo Hà Mộng T1 một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo, màu xanh, số Imei: 86545055097412 (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong của máy) và một xe gắn máy nhãn hiệu Wave, màu đen bạc có BKS: 68H7- 1546.

- Trả cho bị cáo Hồ Thị Bé Ng một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo, màu xanh, số Imei: 869559056388692, (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong của máy) và số tiền 4.500.000 đồng.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hồng L một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 865222045395518 (đã qua sử dụng).

- Trả cho bị cáo Thị Bạch T một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số Imei: 358246094320782.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thị N1 một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím màu đen, số IMEI: 354493095130323, máy đã qua sử dụng.
- Trả cho Nguyễn Thị Tr một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu Gold, số IMEI: 358815071760663 (máy đã qua sử dụng) và số tiền 100.000 đồng.
- Trả cho Mai Hải A1 một xe gắn máy nhãn hiệu Wave RSX110, màu đen, có BKS: 68G1- 193.34.

Vật chứng trong vụ án:

1. Tiền Việt Nam đồng là: 15.320.000 đồng; Trong đó: 6.770.000 đồng tiền thu giữ tại hiện trường; 8.400.000 đồng tiền các bị cáo L, T, N1, D và Ng dùng vào việc đánh bạc; 150.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hồ Thị Bé Ng, theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 5225224 ngày 14/10/2021.

2. 50 (năm mươi) lá bài tây; 16 (mười sáu) bộ bài tây chưa qua sử dụng;

3. 01 (một) chiếc chiếu lát viền màu đỏ kích thước 1,6m x 2m;

Vật chứng số 1 gửi tại Kho bạc Nhà nước Gò Quao; vật chứng số 2, 3 đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSND-GQ, ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố các bị cáo Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị Bé Ng hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thị Bạch T hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thị D hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị N hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N1 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Mộng T1 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến việc đánh bạc là 15.320.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng). Trong đó: 6.770.000 đồng tiền thu giữ tại hiện trường; 8.400.000 đồng thu giữ của các con bạc gồm: Nguyễn Hồng L 3.675.000đ, Thị Bạch T 2.560.000đ, Nguyễn Thị N1 275.000đ, Đỗ Thị D 1.290.000đ, Hồ Thị Bé Ng 600.000đ; 150.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hồ Thị Bé Ng do đánh bạc mà có.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 50 (năm mươi) lá bài tây; 16 (mười sáu) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu lát viền màu đỏ kích thước 1,6m x 2m.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1 tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận điều tra, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, tại ngôi nhà hoang thuộc ấp Hòa Thạnh, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1 đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bài Ngẫu Hàm 05 lá được ăn thua bằng tiền với số tiền là 17.100.000 đồng (trong đó: 6.770.000đ thu giữ tại hiện trường và 10.330.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc). Như vậy, hành vi của bị các cáo Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, được pháp luật Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, bất chấp pháp luật các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là

một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả xấu cho xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Hồ Thị Bé Ng ngoài việc tham gia đặt tụ và làm cái xoay vòng thì còn đảm nhận vai trò thu tiền xấu và cung cấp bài cho các con bạc nên bị cáo Ng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng các bị cáo Đỗ Thị D có cha là liệt sĩ, Hà Mộng T1 có **ông nội** là người có công với cách mạng và Hồ Thị Bé Ng phạm tội khi đang mang thai nên cần cho **bị cáo D** hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51, bị cáo T1 hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 và bị cáo Ng hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo Hồ Thị Bé Ng đã nộp khoản tiền thu lợi bất chính theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước Gò Quao số 5225224 nên cũng cần xem xét mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Đối với đối tượng Bùi Tấn CL, Nguyễn VL, Châu KĐ. Qua tra cứu các đối tượng không có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không đề nghị truy tố và chuyển xử lý hành chính. Riêng đối tượng Nguyễn Thị T5 và người tên Dũng Heo, Cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được nên đề nghị tách ra, khi nào triệu tập làm việc được xử lý sau.

[8] Về vật chứng trong vụ án:

- Số tiền 15.320.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng). Trong đó: 6.770.000 đồng tiền thu giữ tại hiện trường; 8.400.000 đồng (là tiền thu giữ của Nguyễn Hồng L 3.675.000đ, Thị Bạch T 2.560.000đ, Nguyễn Thị N1 275.000đ, Đỗ Thị D 1.290.000đ, Hồ Thị Bé Ng 600.000đ) dùng vào việc đánh bạc và **tiền thu lợi bất chính 150.000 đồng** của bị cáo Hồ Thị Bé Ng do đánh bạc mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 50 (năm mươi) lá bài tây; 16 (mười sáu) bộ bài tây (chưa qua sử dụng); một chiếc chiếu lát viền màu đỏ kích thước 1,6m x 2m là vật chứng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1 phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Bé Ng hình phạt tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1 hình phạt tiền, mỗi bị cáo phải nộp phạt 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị D hình phạt tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Mộng T1 hình phạt tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.320.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng). Trong đó: 6.770.000 đồng tiền thu giữ tại hiện trường; 8.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hồng L 3.675.000đ, Thị Bạch T 2.560.000đ, Nguyễn Thị N1 275.000đ, Đỗ Thị D 1.290.000đ, Hồ Thị Bé Ng 600.000đ) và số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng của bị cáo Hồ Thị Bé Ng khi tham gia đánh bạc đã tạm nộp vào kho bạc Nhà nước Gò Quao, theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 5225224 ngày 14/10/2021.

Tịch thu tiêu hủy 50 (năm mươi) lá bài tây; 16 (mười sáu) bộ bài tây (chưa qua sử dụng); một chiếc chiếu lát viền màu đỏ kích thước 1,6m x 2m.

Ghi nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao cho: Đoàn Thị N, Hà Mộng T1, Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Nguyễn Thị N1, Thị Bạch T, Nguyễn Thị Tr, Mai Hải A1.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Thị Bé Ng, Nguyễn Hồng L, Thị Bạch T, Đỗ Thị D, Đoàn Thị N, Nguyễn Thị N1, Hà Mộng T1, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn